

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	385.60 ↑	4.70	1.23%
KLGD (triệu ck)	22.59 ↓	-8.56	-27.48%
GTGD (tỷ đồng)	322.45 ↓	-58.13	-15.27%
Tổng cung (triệu ck)	53.63 ↓	-44.66	-45.43%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04 ↓	-66.21	-50.83%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.90 ↑	1.50	43.99%
KL bán (triệu ck)	1.77 ↓	-1.29	-42.13%
Giá trị mua (tỷ đồng)	107.14 ↑	27.08	33.83%
Giá trị bán (tỷ đồng)	40.82 ↓	-31.86	-43.83%

Các ngưỡng kĩ thuật

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	380	*
Kháng cự 2	390	**
Kháng cự 3	400	***
Hỗ trợ 1	Vùng 330	***
Hỗ trợ 2		
Hỗ trợ 3		

- * Yếu
- ** Trung Bình
- *** Mạnh
- **** Rất mạnh

Công Ty CPOCK Dầu khí

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: 393439999

Thông tin đáng chú ý:

- Quốc hội đã thông qua nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 2013. Các chỉ tiêu chủ yếu gồm: GDP tăng khoảng 5,5%, CPI khoảng 8%, bội chi ngân sách nhà nước không quá 4,8% GDP, tỷ lệ nhập siêu khoảng 8%, kim ngạch xuất khẩu tăng 10%, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%, tạo việc làm cho khoảng 1,6 triệu lao động... Ở mục tiêu tổng quát, được đặt lên hàng đầu vẫn là tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, lạm phát thấp hơn, tăng trưởng cao hơn năm 2012.
- Ngân hàng Nhà nước cho biết, năm 2012, đã quyết liệt thanh tra toàn diện 32 tổ chức tín dụng. Hầu hết các tổ chức tín dụng đều giảm kết quả kinh doanh sau thanh tra do phải thực hiện trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo quy định. Nhiều ngân hàng thương mại cổ phần báo cáo có lãi nhưng qua thanh tra làm rõ thực tế là lỗ, giảm vốn điều lệ, thậm chí không còn vốn điều lệ như Ngân hàng cổ phần Nam Việt - Navibank (HNX: NVB), Tien Phong (TienPhongBank), Đại Tín (TrustBank), Phương Tây (WesternBank)...
- Về tỷ lệ nợ xấu tính đến cuối tháng 8, Ngân hàng Nhà nước đã thống nhất con số sát thực tế là 8,6% như công bố của Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, đồng thời nhận định rằng nợ xấu có xu hướng giảm tốc.
- 9 tháng đầu năm PVS đã vượt kế hoạch lợi nhuận 2012: doanh thu thuần quý 3 ở mức 6,720.5 tỷ đồng, nhẹ tăng 5% so cùng kỳ. Lợi nhuận gộp 622 tỷ đồng, cũng tăng 24.6%. Quý 3 PVS lãi ròng 293 tỷ đồng, tăng nhẹ 5.4% so cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng chỉ tiêu này ở mức 883 tỷ đồng, tăng mạnh 27.5% so mức 702 tỷ của cùng kỳ năm 2011. Như vậy so với kế hoạch năm là 750 tỷ đồng, PVS đã vượt 17% kế hoạch.

Nhận định thị trường:

Phiên giao dịch ngày hôm nay chỉ số hai sàn đã có diễn biến trái chiều nhau. Thanh khoản khớp lệnh vẫn chưa có cải thiện nào đáng kể, tuy nhiên VN-Index nhận được sự hỗ trợ khi khối ngoại bất ngờ đẩy mạnh mua vào các mã VCB, CTG, MSN, VIC, HAG, PVD... với lượng mua ròng tới hơn 3 triệu đơn vị. Diễn biến này có tác động tích cực tới tâm lý thị trường và khiến áp lực bán chững lại, tuy nhiên sức cầu trong nước vẫn không có dấu hiệu được cải thiện trên diện rộng. Điều này thể hiện rất rõ nét qua việc HNX-index đã giảm trở lại kèm theo sự sụt giảm từ yếu tố thanh khoản.

Nghị quyết về kế hoạch phát triển KT-XH 2013 đã được QH thông qua, mục tiêu tổng quát đưa lên hàng đầu vẫn là tăng cường ổn định vĩ mô. Bên cạnh đó, những thông tin ban đầu của NHNN về kết quả thanh tra các ngân hàng cũng phần nào cho thấy bức tranh tổng quan các NHTMCP vẫn còn nhiều vấn đề phức tạp. Việc khối ngoại đẩy mạnh mua ròng một số cổ phiếu ngân hàng, cổ phiếu vốn hóa lớn trong phiên hôm nay đã góp phần tích cực đưa chỉ số VN-Index tăng điểm, tuy nhiên chưa có đủ cơ sở để khẳng định xu hướng mua ròng của khối ngoại có tiếp diễn hay không. Từ những yếu tố phân tích ở trên, NĐT nên tăng cường sự thận trọng khi VN-Index sắp kiểm chứng kháng cự 390 điểm, trong khi HNX-Index vẫn chưa xuất hiện dấu hiệu tích cực nào.

HNX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	51.08 ↓	-0.23	-0.45%
KLGD (triệu ck)	22.39 ↓	-8.55	-27.64%
GTGD (tỷ đồng)	135.79 ↓	-57.39	-29.71%
Tổng cung (triệu ck)	47.73 ↑	0.14	0.30%
Tổng cầu (triệu ck)	34.89 ↓	-16.53	-32.14%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.38 ↓	-0.09	-19.05%
KL bán (triệu ck)	0.52 ↑	0.06	12.42%
Giá trị mua (tỷ đồng)	4.62 ↓	-2.51	-35.17%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.75 ↓	-0.44	-7.15%

Các ngưỡng kỹ thuật

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	54	*
Kháng cự 2	57	**
Kháng cự 3	vùng 60 - 62	***
Hỗ trợ 1	vùng 50 điểm	**
Hỗ trợ 2	vùng 45 điểm	***
Hỗ trợ 3		

- * Yếu
- ** Trung Bình
- *** Mạnh
- **** Rất mạnh

Thanh khoản

KLGD Khớp lệnh	Giá trị (cổ phiếu/phiên)
Bình quân 5 phiên	28,984,920
Bình quân 22 phiên	27,125,380
Cao nhất trong 6 tháng	111,859,504
Thấp nhất trong 6 tháng	15,358,600
Phiên gần nhất	21,169,900

Phân tích kỹ thuật:



Đồ thị VN-Index



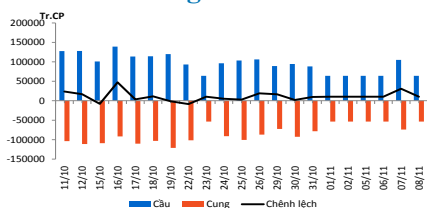
Đồ thị HNX-Index

Chỉ số VN-Index tăng mạnh phiên hôm nay nhờ vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và một số cổ phiếu ngân hàng, tuy nhiên thanh khoản trên nhóm này không nhiều. Chỉ số tăng mạnh nhưng thanh khoản khớp lệnh HSX lại giảm cho thấy rằng động lực thực chất cho sự phục hồi chưa xuất hiện. Việc một nhóm nhỏ cổ phiếu vốn hóa lớn tăng giá không mang lại nhiều cơ hội cho các NĐT. Ngược lại, rủi ro đang tăng cao dần khi VN-index tiến dần tới kháng cự 390 điểm.

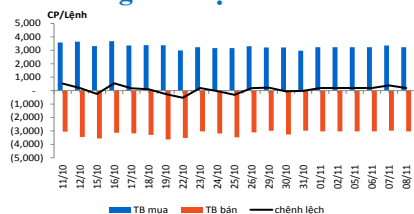
Đối với chỉ số HNX-Index. Sự suy yếu và thận trọng của NĐT đã thể hiện rõ nét khi chỉ số thậm chí còn không tăng nổi phiên thứ 2 mà nhanh chóng giảm trở lại với thanh khoản khớp lệnh tiếp tục sụt giảm. Vẫn không khác 2 phiên trước, nếu loại trừ thanh khoản các cổ phiếu đặc biệt như SHB, SCR, NVB... thì thanh khoản phần còn lại của HNX chỉ đạt quanh khoảng 15 triệu đơn vị, mức thấp cận kiệt. 54 điểm đóng vai trò là một kháng cự mạnh đối với chỉ số sàn Hà Nội.

HSX:

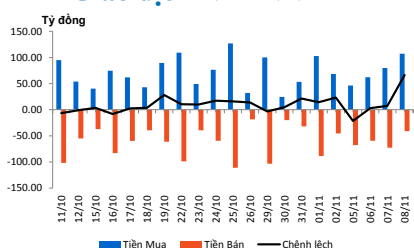
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

Đầu phiên, hầu hết cổ phiếu lớn đều giảm nhẹ dưới tham chiếu và thanh khoản rất thấp. DPM, CTG, EIB, PVF, SSI giảm 100-200 đồng mỗi mã. VNM, VIC cũng mất điểm đáng kể khiến VN Index mở cửa mất 0.58 điểm, tương ứng 0.15% xuống 380.32 điểm. Khối lượng khớp đặt hơn 1.3 triệu đơn vị, tương ứng 13.81 tỷ đồng. MBB vững giá ở mốc tham chiếu và thanh khoản lọt vào top 5 của thị trường.

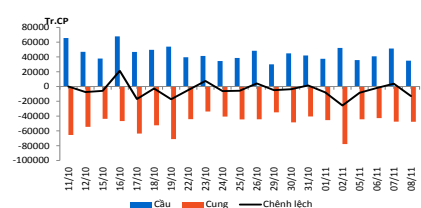
Sóng tăng của BVH đã phần nào thu hút lực cầu quay lại với một số mã chủ chốt sau 10h00, giúp thị trường tìm lại sắc xanh. Mặc dù vậy, giao dịch vẫn còn rất thận trọng. Các mã MSN, VCB, DPM, CTG, EIB, MBB, HSG cũng đã xanh trở lại.

Kết thúc phiên giao dịch sáng nay chỉ số VN-Index tiếp tục duy trì đà tăng đáng kể với sự hỗ trợ đặc lực của BVH và các mã bluechips, đặc biệt một số mã ngân hàng lớn. Theo đó, BVH chỉ còn tăng xấp xỉ 4%, nhưng với sắc xanh của MSN, DPM, VCB, CTG, MBB, KDC, KBC và cả ITA giúp VN-Index bật 2.54 điểm, tương ứng 0.67%, đạt tại 383.44 điểm. Tuy nhiên, thanh khoản vẫn là một mối lo khi dòng tiền chững lại và chỉ có 13.5 triệu đơn vị chuyển nhượng, trị giá 206.62 tỷ đồng. Có 69 mã tăng giá, 93 mã giảm giá và 73 mã không đổi.

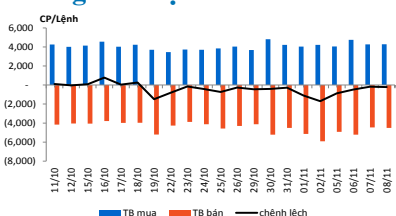
Cuối phiên, chỉ số VN Index lấy lại mốc 385 điểm, khi tăng 4.7 điểm, tức 1.23% so với phiên trước và chốt tại 385.60 điểm. Tuy vậy, giao dịch toàn phiên vẫn đạt thấp, chỉ có 23 triệu đơn vị được chuyển giao, trị giá 364 tỷ đồng. Trong đó, riêng MBB chiếm 2.24 triệu đơn vị, kế đến là ITA hơn 1.15 triệu đơn vị...

HNX:

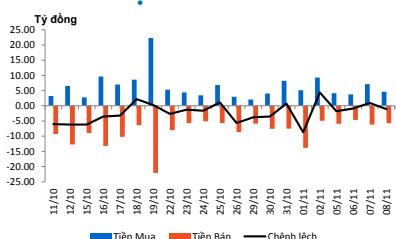
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

HNX Index cũng ghi nhận mức giảm thấp hơn vào thời điểm đầu phiên. Chỉ số HNX Index hiện giảm 0.1 điểm, tương ứng 0.19%, được giao dịch quanh 51.48 điểm. VTC, VC6, SCL giảm điểm mạnh nhất, tương ứng mức giảm hơn 6%. SCR và PVX vẫn giảm điểm nhưng lực mua giá thấp xuất hiện ngay đầu phiên. Đã có hơn 761 ngàn đơn vị đặt mua giá sàn cho mã SCR.

Đến 10h, trên sàn HNX, chỉ số HNX-Index vẫn giữ mức giảm từ đầu phiên, lực bắt đáy không đủ mạnh để kéo thị trường hồi phục trở lại. Chỉ số này tiếp tục lùi về sát 50 điểm. Giao dịch đạt vốn vện 8 triệu đơn vị, trị giá hơn 50 tỷ đồng.

Kết thúc phiên sáng, trên sàn HNX, đà giảm điểm vẫn duy trì, chỉ số HNX-Index mất 0.57 điểm, tương ứng 1.11%, đạt tại 51.01 điểm. Khối lượng giao dịch đạt gần 11 triệu đơn vị với giá trị 69.63 tỷ đồng. CR giảm 200 đồng và có hơn 2.4 triệu đơn vị được chuyển giao. Thanh khoản PVX giảm đáng kể phiên hôm nay, chỉ có hơn 325 ngàn đơn vị khớp lệnh, PVX giảm 200 đồng.

Cuối phiên, HNX-Index thu hẹp đà giảm nhưng vẫn đóng cửa giảm 0.51 điểm, tương ứng 0.99%, chốt tại 51.07 điểm. Tính thanh khoản trên sàn HNX sụt giảm đáng kể, chỉ đạt hơn 22 triệu đơn vị, số lượng cổ phiếu khớp lệnh giảm 32% so với phiên giao dịch hôm qua. SCR đứng đầu thị trường về khối lượng giao dịch, chốt phiên cổ phiếu này có hơn 5.2 triệu đơn vị được chuyển giao. SCR tiếp tục giảm sàn (300 đồng).

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO> www.pvnindex.vn

Chỉ số Đại diện



Chỉ số PVN 10



Chỉ số	Giá đóng cửa	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	682.12	↓ -1.48	↓ -0.22
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	641.87	↑ 0.47	↑ 0.07
PVN ALLSHARE	624.24	↑ 0.45	↑ 0.07
PVN ALLSHARE HNX	465.82	↓ -3.88	↓ -0.83
PVN ALLSHARE HSX	684.02	↑ 1.21	↑ 0.18
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1020.29	↑ 8.7	↑ 0.86
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	760.56	↓ -7.04	↓ -0.92
PVN Tài Chính	421.77	↓ -1.38	↓ -0.33
PVN Công Nghiệp	285.07	↓ -7.32	↓ -2.5
PVN Dầu Khí	631.85	↑ 0.29	↑ 0.05
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	583.37	↑ 24.8	↑ 4.44

Chỉ số Ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 11 mã cổ phiếu đứng giá, 10 mã giảm giá và 7 cổ phiếu tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,22% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức thấp với 3,906 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếuthuộc tập đoàn PVN phiên ngày 08/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,300.0	5,500	↑ 6.00	0.46	14.32	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,700.0	400	→ 0.00	0.27	24.55	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,200.0	154,600	→ 0.00	0.13	0.22	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,500.0	281,600	→ 0.00	1.35	1.10	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	8,400.0	172,400	↓ -1.18	0.78	5.32	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,700.0	-	→ 0.00	0.43	2.60	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,500.0	4,400	→ 0.00	0.35	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	12,000.0	122,400	↑ 0.84	0.72	1.79	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,900.0	600	↓ -1.25	1.38	3.61	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,400.0	52,200	↓ -2.63	0.47	5.32	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,200.0	9,860	↓ -0.65	0.65	7.68	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,300.0	600	↑ 3.12	0.32	1.55	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,800.0	298,700	→ 0.00	1.25	3.96	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,100.0	1,216,365	↓ -4.65	0.18	1.54	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	39,000.0	104,620	→ 0.00	3.15	12.50	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	35,200.0	397,670	↑ 0.86	2.11	5.69	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	22,300.0	12,220	→ 0.00	1.02	2.71	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	6,200.0	30,700	↓ -1.59	0.53	4.53	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	10,800.0	97,550	↓ -0.92	0.62	2.66	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	29,000.0	99,630	↑ 4.32	1.42	4.10	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,000.0	43,420	↓ -4.76	0.20	1.55	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	35,300.0	213,910	↑ 0.57	1.19	6.94	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	7,000.0	310,980	→ 0.00	0.61	8.86	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,800.0	199,730	→ 0.00	0.39	34.55	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,700.0	12,330	↑ 2.78	0.35	2.47	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,100.0	15,160	↓ -4.55	0.19	1.09	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,900.0	49,000	↓ -2.47	0.60	2.37	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,900.0	20	→ 0.00	0.36	2.57	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
MBB	13,100	13,400	2.29	36,024,086
BVH	27,700	29,000	4.69	16,963,461
VCB	22,000	23,100	5.00	15,599,047
DPM	34,900	35,200	0.86	13,947,210
VIC	78,000	78,500	0.64	12,798,730

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
SCR	4,300	4,000	-6.98	21,105
VND	8,000	7,700	-3.75	20,158
SHB	4,900	4,800	-2.04	11,855
KLS	7,300	7,100	-2.74	8,520
HAD	26,300	26,400	0.38	7,580

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VCB	22,000	23,100	1,100	5.00
VSI	6,000	6,300	300	5.00
KDC	32,100	33,700	1,600	4.98
VHC	28,300	29,700	1,400	4.95
GIL	33,500	35,100	1,600	4.78

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CAN	20,000	21,400	1,400	7.00
TLC	1,500	1,600	100	6.67
SCL	3,000	3,200	200	6.67
MIC	10,500	11,200	700	6.67
MDC	9,100	9,700	600	6.59

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	900	800	-100	-11.11
DDM	1,300	1,200	-100	-7.69
ACL	12,200	11,600	-600	-4.92
DTL	12,300	11,700	-600	-4.88
ANV	6,200	5,900	-300	-4.84

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VHL	10,000	9,300	-700	-7.00
SCR	4,300	4,000	-300	-6.98
CTX	8,700	8,100	-600	-6.90
KTS	36,500	34,000	-2,500	-6.85
KSD	1,500	1,400	-100	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
VCB	11,933	VIC	8,458
VIC	11,411	BVH	6,031
DPM	10,566	PVD	5,448
MSN	8,647	KDC	3,421
HAG	7,242	STB	3,011

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
LAS	1,148	AAA	1,028
DBC	670	VNR	871
PVC	495	SDT	615
BVS	426	KLS	551
PVS	370	BVS	506

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



PSI

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339